

Số: 254/TB-THPT.TrC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí,
các khoản thu khác diện chính sách, khó khăn
Năm học 2023-2024**

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

Căn cứ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

Căn cứ Nghị định số 87/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2013 của Chính Phủ về quy định chế độ, chính sách đối với gia đình, thân nhân, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Trường THPT Trường Chinh thông báo về việc thực hiện miễn, giảm học phí, các khoản thu khác diện chính sách, khó khăn năm học 2023-2024 như sau:

1. Đối tượng và hồ sơ miễn giảm học phí:

ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ	DANH MỤC HỒ SƠ CẦN NỘP	MỨC MIỄN, GIẢM
Đối tượng 1: Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Con của anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến.	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí - Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng thân nhân người có công với cách mạng được xác định theo theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng được hợp nhất tại văn bản số 01/VBHN-VPQH ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Văn phòng Quốc hội. - Bản sao chứng thực giấy khai sinh	Miễn học phí
Đối tượng 2: Học sinh là con liệt sỹ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí - Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng thân nhân người có công với cách mạng được xác định theo theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng được hợp nhất tại văn bản số 01/VBHN-VPQH ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Văn phòng Quốc hội. - Bản sao chứng thực giấy khai sinh	Miễn học phí
Đối tượng 3: Học sinh khuyết tật.	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Bản sao chứng thực Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện	Miễn học phí
Đối tượng 4: Học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng, Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Miễn học phí

ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ	DANH MỤC HỒ SƠ CẦN NỘP	MỨC MIỄN, GIẢM
phù về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.		
Đối tượng 5: Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người (<i>La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cơ Lao, Bố Y, Cống, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, O Đu</i>), có hộ khẩu thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Bản sao chứng thực Giấy khai sinh. - Bản sao chứng thực Sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).	Miễn học phí
Đối tượng 6: Học sinh thuộc hộ nghèo chuẩn TP.HCM đang học tại cơ sở GD trên địa bàn TP từ mẫu giáo đến THPT	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (có xác nhận của UBND phường)	Miễn học phí, CPHT
Đối tượng 7: Con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong công an nhân dân (Nghị định 87/2013/NĐ-CP 30/07/2013 của Chính phủ)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Giấy xác nhận của cơ quan đang công tác	Miễn học phí
Đối tượng 8: Học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn TP.HCM đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông (Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Bản sao chứng thực Giấy khai sinh. - Bản sao chứng thực Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã cấp;	
Đối tượng 9: Học sinh các dân tộc thiểu số khác thuộc hộ cận nghèo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt. (Nghị quyết số 23/2022/NQ-	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Bản sao chứng thực Giấy khai sinh. - Bản sao chứng thực Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã cấp;	

ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ	DANH MỤC HỒ SƠ CẦN NỘP	MỨC MIỄN, GIẢM
HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP)		
Đối tượng 10: Học sinh là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Bản sao chứng thực Giấy khai sinh. - Bản sao chứng thực Sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).	Giảm 70% học phí
Đối tượng 11: Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Bản sao chứng thực Giấy khai sinh. - Bản sao chứng thực Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức BHXH cấp.	Giảm 50% học phí
Đối tượng 12: Học sinh là thành viên thuộc hộ cận nghèo TP.HCM đang học tại các trường từ mẫu giáo đến trung học phổ thông công lập	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (có xác nhận của UBND phường)	Giảm 50% học phí
Đối tượng 13: Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật Cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ và bị người còn lại bỏ rơi, sống với ông, bà hoặc người nuôi dưỡng nhưng hiện nay ông, bà hoặc người nuôi dưỡng đã từ vong (<i>chưa được hưởng trợ cấp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP</i>) (Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07/04/2022 của HĐND TP.HCM)	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí. - Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú.	Hỗ trợ học phí
Đối tượng 14: Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí.	Hỗ trợ học phí

ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ	DANH MỤC HỒ SƠ CẦN NỘP	MỨC MIỄN, GIẢM
(có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật Cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ, người còn lại có mức thu nhập bằng hộ nghèo, hộ cận nghèo (được khảo sát đánh giá tiêu chí hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND TP, Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 23/03/2021 của UBND TP về quy định chuẩn nghèo đa chiều TP giai đoạn 2021-2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan). (Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07/04/2022 của HĐND TP.HCM)	- Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú.	NQ số 13
Đối tượng 15: Gia đình khó khăn không thuộc diện chính sách do nhà nước quy định	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí diện khó khăn. (Đơn viết tay, không có mẫu đơn), có xác nhận của địa phương nơi cư trú - Có xác nhận của GVCN	Hỗ trợ học phí

*** Quy định cụ thể đối với Đối tượng 4: Học sinh từ 16-22 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng thuộc một trong các trường hợp quy định sau đây:**

- a) Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi;
- b) Mồ côi cả cha và mẹ;
- c) Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại mất tích theo quy định của pháp luật;
- d) Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;
- đ) Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- e) Cả cha và mẹ mất tích theo quy định của pháp luật;
- g) Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;
- h) Cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;



i) Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;

k) Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

l) Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Quy định về miễn, giảm học phí:

- Việc miễn, giảm học phí thực hiện cho học sinh đang học tập tại trường THPT Trường Chinh năm học: 2023-2024

- Thời gian áp dụng miễn, giảm: Từ tháng 09/2023 đến tháng 05/2024. Những trường hợp nộp trễ sẽ bắt đầu tính miễn, giảm kể từ thời gian nhận đơn miễn, giảm hợp lệ, đúng quy định

- Những học sinh thuộc đối tượng khác không trong chế độ miễn, giảm ở Điều 1, Mức miễn giảm tùy theo từng trường hợp cụ thể được Ban giám Hiệu xét duyệt.

- Thời gian nhận đơn và nộp đơn tại Phòng Kế toán- Thủ quỹ: Từ ngày 25 tháng 09 năm 2023 đến ngày 05 tháng 10 năm 2023.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, các khoản thu khác diện chính sách, khó khăn năm học 2023-2024 của Trường THPT Trường Chinh. Đề nghị học sinh, giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thông báo;
- Niêm yết bản tin;
- Lưu: VT.



Trịnh Duy Trọng